

**BÁO CÁO**

**kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã  
lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 104-KH/TU ngày 14/3/2023 của Ban Thường vụ Thị uỷ về triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2023, UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THỊ XÃ LẦN THỨ XXI (TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ 2020 - 2025 ĐẾN NAY)**

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

**1. Về kinh tế**

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 2 năm (2021-2022) đạt 5,9%, thấp hơn chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra (từ 10-12%). Kế hoạch năm 2023 đưa ra tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất từ 10% - 12,5%. Để thực hiện đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, dự kiến kế hoạch cần phải thực hiện năm 2024 là 14,2%, năm 2025 là 15,8% và dự kiến tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 5 năm (2021-2025) đạt 10,36%.

- Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 2 năm (2021-2022) đạt 13.620 tỷ đồng, đạt 38,91% so với kế hoạch 5 năm (35.000 tỷ đồng). Dự kiến huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm (2021-2025) đạt 42.520 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2021 đạt 216,188 tỷ đồng, không đạt chỉ tiêu tỉnh giao (271,640 tỷ đồng); năm 2022 đạt 302,662 tỷ đồng, vượt 40,09% so với chỉ tiêu tỉnh giao (216,05 tỷ đồng). Dự kiến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm (2023-2025) cao hơn từ 7% trở lên so với chỉ tiêu tỉnh giao.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ. Đến cuối năm 2022: Thương mại - dịch vụ chiếm 38,6%, Công nghiệp - xây dựng chiếm 48,2%, Nông - lâm - thủy sản chiếm 13,2% (chỉ tiêu đến năm 2025: Thương mại - dịch vụ 45%, Công nghiệp - xây dựng 45%, Nông - lâm - thủy sản 10%); Giá trị sản xuất bình quân đầu người đạt 217 triệu đồng (cao hơn chỉ tiêu Nghị quyết, đến năm 2025 đạt 200 triệu đồng); Tỷ lệ đô thị hoá đạt 54% (chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 60%); Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất canh tác đạt

80 triệu đồng (*chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 87 triệu đồng*); Sản lượng thủy, hải sản đạt 93.850 tấn (*chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 75.000 tấn*).

## **2. Về văn hoá - xã hội**

Đến cuối năm 2022: 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 01 xã đang hoàn thiện hồ sơ đề công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*chỉ tiêu đến năm 2025: 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao từ 02 - 04 xã*); Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,66% (*chỉ tiêu đến năm 2025 giảm còn 3%*); Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 93,07% (*cao hơn chỉ tiêu Nghị quyết, đến năm 2025 đạt 92%*); Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 53% (*chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 55%*); Có 41/45 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt 91,11%, chưa có trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (*chỉ tiêu đến năm 2025: 100% trường đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có từ 03 đến 05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2*); Tỷ lệ đạt chuẩn văn hoá: Hộ gia đình 93%, thôn, tổ dân phố 99%, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp 92% (*chỉ tiêu đến năm 2025: Hộ gia đình 85-90%, thôn, tổ dân phố 85-90%, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp 90-95%*). Dự kiến đến năm 2025, các chỉ tiêu về văn hoá - xã hội sẽ đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

## **3. Về môi trường**

Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95%, tỷ lệ chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý đạt 85%, tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom và xử lý đạt 90%, tỷ lệ chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt 100%. Các chỉ tiêu về môi trường đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

## **4. Về quốc phòng, an ninh**

- Số xã, phường vững mạnh về quốc phòng - an ninh đạt 100%; tỷ lệ xã, phường vững mạnh toàn diện đạt 73,3%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

- Năm 2021, giao quân không đạt chỉ tiêu tỉnh giao (đạt 97,1%); năm 2022, 2023 giao quân đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao. Dự kiến năm 2024, 2025 sẽ giao quân đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

*(Kết quả cụ thể có Phụ lục kèm theo).*

## **II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu**

### **1. Về thực hiện nhiệm vụ đột phá về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị**

#### **1.1. Kết quả đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng**

- *Hạ tầng đô thị, giao thông*: Đầu tư, xây dựng hoàn thành một số công trình, dự án: Đường Võ Trung Thành, đường Võ Thị Sáu, đường Chu Văn An, đường Phở Thuận - Phở Nhon (ĐH.42D) (*giai đoạn 2*), tuyến đường Trà Câu - Km7 Quốc lộ 24 (*giai đoạn 2*), cầu Bến Bè, cầu Nguyễn Văn Giá và đường dẫn, hệ thống thoát nước đường Trần Hưng Đạo (*giai đoạn 1,2,3*). Đang triển khai đầu tư các dự án: Đường Huỳnh Thúc Kháng, đường Huỳnh Công Thiệu nối dài, hạ tầng khu xử lý liên hợp chất thải rắn thị xã Đức Phổ.

- *Hạ tầng thủy lợi, ứng phó với biến đổi khí hậu:* Đầu tư, xây dựng: Hồ chứa nước cây Xoài, Hồ chứa nước Bàu Đen, Kè chống sạt lở các điểm bờ Sông Trà Câu, Kênh thoát nước chống ngập úng Đồng Lau (đoạn qua xã Phổ Khánh), Kè chống sạt lở bờ sông Lò Bó, Kênh tưới đập Đồng Đồ (giai đoạn 2)...

- *Hạ tầng xã hội:* Trong giai đoạn này đã đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng nhiều công trình trường học<sup>1</sup>; xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp khu tưởng niệm liệt sĩ Đức Phổ... Phối hợp với sở, ngành chức năng của tỉnh triển khai thực hiện đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, dự án: Đầu tư xây dựng mới và trang thiết bị Trung tâm y tế thị xã Đức Phổ.

## **1.2. Kết quả phát triển đô thị**

Thực hiện các Nghị quyết, chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Thị ủy về phát triển đô thị, UBND thị xã Đức Phổ đã tập trung huy động tất cả các nguồn lực để xây dựng và phát triển đô thị. Hiện nay, so với tiêu chuẩn đô thị loại IV, thị xã Đức Phổ đạt **90,11/100** điểm<sup>2</sup>; so với tiêu chuẩn đô thị loại III, thị xã Đức Phổ đạt **74,14/75,0** điểm, còn thiếu 0,86 điểm để đạt điểm tối thiểu<sup>3</sup>.

## **2. Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế biển**

Trong những năm qua, thương mại, dịch vụ, du lịch của thị xã đã có bước phát triển. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ (tính theo giá hiện hành) tăng đều và liên tục qua các năm, từ 14.875 tỷ đồng năm 2020 lên 20.250 tỷ đồng năm 2022. Kết cấu hạ tầng thương mại (*chợ, siêu thị, hệ thống bán lẻ,...*), giao thông, thông tin, truyền thông, y tế, giáo dục, văn hóa được đầu tư xây dựng, tạo tiền đề cho phát triển các ngành dịch vụ<sup>4</sup>. Công tác đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch được quan tâm thực hiện; các cơ sở lưu trú, nhà hàng, dịch vụ ăn uống trên địa bàn thị xã có bước phát triển<sup>5</sup>; trong giai đoạn 2020 - 2022, trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã đón tiếp và phục vụ khoảng 120.900 lượt khách đến tham quan; thu hút được một số nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, đầu tư các dự án về thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn<sup>6</sup>, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

<sup>1</sup> Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm; Trường Mầm non Phở Châu; Trường Mầm non Phở Nhơn; Trường Mầm non Phở Văn; Trường Mầm non Phở Nhơn; xây dựng 04 phòng học bộ môn Trường Tiểu học Phở Vinh, xây dựng 12 phòng học của Trường THCS Phở Thạnh, xây dựng 12 phòng học của Trung tâm GDTX-GDNN.

<sup>2</sup> Trong đó: 44/59 tiêu chuẩn đạt điểm tối đa; 10/59 tiêu chuẩn đạt điểm trung bình và tối thiểu; 5/59 tiêu chuẩn chưa đạt điểm.

<sup>3</sup> Trong đó: 12/59 tiêu chuẩn chưa đạt điểm; 8/59 tiêu chuẩn đạt điểm tối thiểu; 12/59 tiêu chuẩn đạt trung bình; 27/59 tiêu chuẩn đạt tối đa.

<sup>4</sup> Hiện nay, toàn thị xã có 23 chợ, 01 siêu thị Coop.mart Đức Phổ; 23 cửa hàng xăng dầu đang hoạt động kinh doanh, 55 cửa hàng bán lẻ LPG

<sup>5</sup> Trên địa bàn thị xã có 12 khách sạn, 39 nhà nghỉ, với 492 phòng và 15 homestay.

<sup>6</sup> Dự án thương mại, dịch vụ: Cửa hàng kinh doanh xe máy Lam Sơn, Cửa hàng kinh doanh dịch vụ ô tô Tín Thành Hưng, Trung tâm vui chơi giải trí tổng hợp, Trung tâm Dịch vụ vận tải và Thương mại tổng hợp Minh Quyền, Cửa hàng Vật liệu xây dựng và Trang trí nội thất Duy Bách,... và một số dự án đang triển khai đầu tư hoặc lập các thủ tục để đầu tư xây dựng như: Khu dịch vụ Gia Bảo; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Tấn Lộc; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Minh Cường, Cửa hàng xăng dầu Đức Phổ, Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Thanh Xuân 3, Khu thương mại - dịch vụ Nguyệt Vy, Dự án Khu dịch vụ khách sạn - nhà hàng Đức Phổ, Cửa hàng bảo dưỡng, sửa

Phát triển kinh tế biển đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nghề khai thác thủy sản của thị xã phát triển khá<sup>7</sup>. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác thủy sản bất hợp pháp. Nuôi trồng thủy sản<sup>8</sup> mang lại hiệu quả kinh tế cao. Lĩnh vực chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá phát triển chậm<sup>9</sup>. Kết cấu hạ tầng vùng ven biển được đầu tư<sup>10</sup>, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế biển ngày càng phát triển.

### **3. Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu**

- *Về phát triển nông nghiệp*: Kết cấu tầng thủy lợi cơ bản đảm bảo việc cung cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt cũng như trong công tác phòng chống thiên tai, khắc phục hư hỏng, sạt lở, xâm nhập mặn, xâm thực bờ biển, bờ sông<sup>11</sup>. Phát triển nông nghiệp đạt được một số kết quả quan trọng trên các lĩnh vực<sup>12</sup>.

- *Về xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu*: Đến cuối năm 2021, 07/07 xã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; 04 thôn<sup>13</sup> đạt

chữa và mua bán phụ tùng ô tô, Trung tâm Hội nghị và Tiệc cưới Đức Phổ, Cửa hàng Xăng dầu Phổ Vinh, Cửa hàng xăng dầu Phổ Ninh,... Dự án phát triển du lịch: Khu du lịch Sa Huỳnh Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi đã thực hiện đầu tư hoàn thành các hạng mục công trình phục vụ du lịch trên diện tích 1,99 ha, với tổng vốn đầu tư trên 100 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV SUNGCO, Hợp tác xã Du lịch cộng đồng Làng Gò có đầu tư, khai thác phát triển Điểm du lịch Làng Gò Cỏ (phường Phổ Thạnh),...

<sup>7</sup> Sản lượng khai thác thủy sản tăng lên hàng năm, năm 2020 sản lượng khai thác là 66.500 tấn hải sản các loại, đến cuối năm 2022 sản lượng đạt 89.600 tấn.

<sup>8</sup> Chủ yếu là nuôi tôm thẻ chân trắng trên cát và vùng triều, sản lượng nuôi tôm năm 2017: 2700 tấn thì đến năm 2022 đạt 3.960 tấn.

<sup>9</sup> Do cửa biển Sa Huỳnh, Mỹ Á nhỏ, hẹp, bị bồi lấp nên tàu thuyền có công suất lớn chủ yếu bán thủy sản khai thác tại các địa phương khác.

<sup>10</sup> Phối hợp với các cấp, ngành của tỉnh thực hiện đầu tư nâng cấp, mở rộng cảng neo trú tàu thuyền và cửa biển Mỹ Á giai đoạn 2; đầu tư xây dựng cảng cá và vùng neo đậu tàu thuyền Sa Huỳnh. Đầu tư phát triển hạ tầng vùng ven biển, xây dựng Trung tâm thương mại – chợ Sa Huỳnh; Tiếp tục đầu tư hệ thống thoát nước thải và cung cấp nước sạch cho Nhân dân các xã ven biển; trong đó, ưu tiên những nơi có quy hoạch phát triển dịch vụ - du lịch và nuôi trồng thủy sản trên cát. Tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng, cải tạo hệ thống điện, nâng cấp các trường học, trạm y tế các xã, phường ven biển.

<sup>11</sup> Trong năm 2020 đến nay đã đầu tư xây dựng hoàn thành các dự án: Hồ chứa nước cây Xoài (Phổ Thạnh); Khắc phục sạt lở kè và đê bờ sông, biển (*Đầu tư khẩn cấp công trình kè chống sạt lở bờ tả sông Thoá, đoạn qua phường Phổ Quang; Kè sông Trà Câu thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Quảng Ngãi; Đầu tư khẩn cấp kè chống sạt lở bờ Nam sông Trà Câu, đoạn qua phường Phổ Minh; Kè chống sạt lở bờ sông Trà Câu, đoạn qua Phổ Văn, Phổ Thuận; Xây dựng tuyến đê biển TDP Thạnh Đức, phường Phổ Thạnh; Kè Chống sạt lở bờ biển Sa Huỳnh, phường Phổ Thạnh; Khắc phục khẩn cấp đê chống sạt lở bờ suối Biện Nhĩ, xã Phổ Phong; Khắc phục khẩn cấp đê chống sạt lở đê Phổ Minh, phường Phổ Minh; Khắc phục khẩn cấp đê chống sạt lở đê ngăn mặn đê Bầu Núi, xã Phổ Châu*); Xây dựng mới Đập Giàng Phổ Minh, phường Phổ Minh; Xây dựng Đập Làng thôn Phước Nhơn, xã Phổ Nhơn; Triển khai xây dựng mới hồ chứa nước Bầu Đen, Phổ Cường, nâng cấp sửa chữa các hồ chứa nước (Cây Khế, Ông Thơ, Hóc Cây); Đầu tư, nâng cấp, kiên cố hóa kênh mương nội đồng 14.015km; Xây dựng mới tuyến Kênh thoát nước chống ngập úng Đồng Lau, xã Phổ Khánh, với chiều dài 2,8Km,...

<sup>12</sup> Sản lượng lương thực cây có hạt năm 2022 đạt 61.641 tấn, bằng 97,5% so với kế hoạch năm, bằng 97,1 % so với cùng kỳ năm 2021. Tổng đàn gia súc khoảng 54.450 con, bằng 98,6% so với kế hoạch năm, bằng 99,5% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 6.650 tấn, bằng 97,8% so với kế hoạch năm, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2021. Diện tích trồng rừng sau khai thác ước đạt 1.550 ha, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2021, tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 42%.

<sup>13</sup> Thôn An Thạch - Phổ An, thôn Nho Lâm - Phổ Hòa, thôn Thiệp Sơn - Phổ Thuận, thôn Nga Mân - Phổ Cường.

chuẩn khu dân cư nông thôn kiểu mẫu. Đã xây dựng xã Phổ An đạt chuẩn các tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, hiện đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh để xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022.

#### **4. Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của thị xã**

Nhìn chung đội ngũ cán bộ của thị xã có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt; chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cơ bản có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; công tác tuyển chọn, quy hoạch, bố trí, phân công, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm,... được thực hiện đảm bảo quy trình, thủ tục. Thực hiện quy trình tuyển dụng 236 giáo viên; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 73 cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Công tác quy hoạch viên chức lãnh đạo, quản lý các trường được quan tâm thực hiện<sup>14</sup>. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021 - 2025 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quan tâm, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị mình để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định<sup>15</sup>. Tăng cường quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường; chỉ đạo thực hiện nghiêm việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ.

Triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định; kết quả đánh giá là cơ sở để thực hiện việc giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng,...

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo để tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để cung ứng nhân lực cho các ngành, lĩnh vực có vai trò quyết định trong phát triển kinh tế của thị xã; tăng cường tiếp xúc giữa cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp và các đơn vị tham gia đào tạo lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến đào tạo và sử dụng nhân lực tại địa phương.

---

<sup>14</sup> Ban hành Hướng dẫn số 2733/HD-UBND ngày 28/9/2020 về thực hiện công tác quy hoạch viên chức lãnh đạo, quản lý các trường thuộc UBND thị xã Đức Phổ; Công văn số 2978/UBND-TCNV ngày 13/10/2020 để chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch nguồn chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường, giai đoạn 2021-2026; các Thông báo quy hoạch nguồn chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở.

<sup>15</sup> Ban hành Quyết định 13860/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2920/KH-UBND ngày 21/12/2021 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030” tại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030; Công văn số 2354/UBND ngày 20/10/2021 về việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **5. Về phát triển công nghiệp, ưu tiên công nghiệp chế biến; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

### **5.1. Về phát triển công nghiệp**

Tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thị xã đã có những bước phát triển và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng giai đoạn 2021 - 2022 đạt 9,3%.

Hiện nay trên địa bàn thị xã có 04 Cụm công nghiệp với tổng diện tích 38,397ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 86,75%<sup>16</sup>. Tổng số dự án đăng ký đầu tư vào các Cụm công nghiệp là 21 dự án, vốn đăng ký khoảng 264,404 tỷ đồng. Hiện tại, có 18 dự án đang hoạt động, giải quyết việc làm cho khoảng 752 lao động, thu nhập bình quân khoảng 5 triệu đồng/lao động/tháng; tổng doanh thu sản xuất công nghiệp, theo giá thực tế năm 2022 đạt 739,653 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 26,938 tỷ đồng. Hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp được quan tâm đầu tư<sup>17</sup>. Công tác mời gọi đầu tư phát triển công nghiệp đạt được một số kết quả. Một số ngành công nghiệp có bước phát triển như: Sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, thủy sản, may mặc,... góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

### **5.2. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường được tăng cường. UBND thị xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thường xuyên, sâu sát và quyết liệt; kết quả:

- Về lĩnh vực đất đai: Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch thị xã Đức Phổ đã được UBND tỉnh phê duyệt và công bố công khai theo đúng quy định. Đề nghị tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tiến hành công bố, công khai và tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn theo đúng quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Thực hiện công tác thống kê, kiểm kê đất đai hàng năm trên địa bàn thị xã; lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý sử dụng trên địa bàn thị xã theo Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tập trung rà soát, thống kê toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; cơ bản hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân lần đầu trên địa bàn thị xã<sup>18</sup>. Thực hiện

<sup>16</sup> Cụm công nghiệp Sa Huỳnh có diện tích 4,1225ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%; Cụm công nghiệp Phổ Phong có diện tích 10,206ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%; Cụm công nghiệp Đồng Làng có diện tích 20ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 46,98%; Cụm công nghiệp Phổ Hòa có diện tích 4,0684 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%.

<sup>17</sup> Cụm Công nghiệp Sa Huỳnh đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu với tổng vốn đầu tư khoảng 6,1 tỷ đồng (vốn ngân sách), đạt 80% so với quy hoạch được duyệt. Cụm Công nghiệp Phổ Phong: Chỉ hỗ trợ tiền giải phóng mặt bằng khoảng 500 triệu đồng đối với phần giải phóng mặt bằng của dự án Nhà máy gạch tuynel (vốn ngân sách); các dự án còn lại nhà đầu tư tự bỏ kinh phí thực hiện việc giải phóng mặt bằng. Cụm Công nghiệp Đồng Làng: Đầu tư cơ sở hạ tầng, đường dẫn vào Cụm công nghiệp 32,4 tỷ đồng. Cụm Công nghiệp Phổ Hòa đã thực hiện việc giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng cơ sở với kinh phí 11,471 tỷ đồng.

<sup>18</sup> Từ năm 2021 đến nay, đã cấp 4.054 giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân.

cho thuê đất, bố trí tái định cư, đấu giá quyền sử dụng đất<sup>19</sup> theo quy định pháp luật. Xử lý vi phạm hành chính 10 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai<sup>20</sup>; kiến nghị UBND tỉnh thu hồi đất 01 dự án<sup>21</sup> do vi phạm pháp luật về đất đai.

- Lĩnh vực tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước được quan tâm chỉ đạo thực hiện quy hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững. Tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, giám sát chặt chẽ việc xả nước thải vào nguồn nước; đảm bảo người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95%.

- Về bảo vệ môi trường: Chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường và biển, hải đảo Việt Nam; hướng dẫn và khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân trên địa bàn thị xã sử dụng công nghệ, sản phẩm thân thiện với môi trường, hạn chế sử dụng các nguồn nguyên, nhiên liệu phát sinh nhiều khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Chỉ đạo công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn thị xã để đảm bảo vệ sinh môi trường; xử lý các điểm tập kết rác thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn các xã, phường. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Xây dựng hệ thống thoát nước tập trung tại trung tâm thị xã Đức Phổ. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản xuất và tiêu dùng bền vững. Lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch khu liên hợp xử lý chất thải rắn trên địa bàn thị xã ở thôn Phước Nhơn, xã Phổ Nhơn thay cho vị trí quy hoạch cũ tại thôn An Điền, xã Phổ Nhơn và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, diện tích khu vực quy hoạch: 17,95 ha và chỉ đạo nghiêm yết công khai theo quy định. Thực hiện kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải theo quy hoạch.

## **6. Về phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá - xã hội**

### **6.1. Về giáo dục và đào tạo**

Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo được tích cực triển khai. Công tác đầu tư, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm thực

<sup>19</sup> Thực hiện cho thuê đất đối với 01 trường hợp hiện nay đưa vào hoạt động theo đúng mục đích được giao. Bố trí tái định cư trên địa bàn thị xã: 11 lô đất, với tổng diện tích: 1.270 m<sup>2</sup>. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất với tổng số lô đấu giá là 156 lô, với tổng diện tích 25.378,84 m<sup>2</sup>, tổng số tiền trúng đấu giá: 99,992 tỷ đồng và Khu dân cư vùng 1, Hải Tân, Phổ Quang, số tiền trúng đấu giá 109 tỷ đồng.

<sup>20</sup> Năm 2020: quyết định 1637/QĐ-XPVPHC ngày 16/6/2020, xử phạt ông Hồ Văn Tâm 6,5 triệu đồng; quyết định 2102/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2020, xử phạt ông Hồ Ngọc Huệ 20 triệu đồng. Năm 2022: Quyết định số 785/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2022, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hiền với số tiền phạt 13.000.000 đồng, Quyết định số 278/QĐ-XPVPHC ngày 26/01/2022 xử phạt vi phạm hành chính bà Trần Thị Anh, số tiền phạt 20.000.000 đồng; 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với hành vi tự ý đổ đất, san lấp trái phép trên đất trồng lúa và đất làm muối tại phường Phổ Thạnh, với số tiền xử phạt: 107,5 triệu đồng.

<sup>21</sup> Dự án: Trụ sở làm việc của công ty TNHH môi trường MD.

hiện. UBND thị xã đã xây dựng và thực hiện kế hoạch đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ. Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục mầm non và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn giai đoạn 2020-2025. Công tác kiểm tra việc dạy và học được tăng cường. Tổ chức tốt các kỳ tuyển dụng giáo viên và Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đến nay có 41/45 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (bao gồm 01 trường mầm non ngoài công lập), đạt tỷ lệ 91,11%, chưa có trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **6.2. Về Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng; Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm được cấp thẩm quyền quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng. Công tác phòng, chống dịch được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt nhiều biện pháp, kế hoạch phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, đảm bảo kịp thời, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn thị xã. Theo dõi, giám sát hoạt động của các đơn vị y tế, đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chú trọng chất lượng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và thái độ phục vụ của y, bác sĩ, nhân viên y tế tại các cơ sở y tế. Tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Đến cuối năm 2022, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên khoảng 0,8%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 5,5%; tỷ lệ toàn dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,07%.

### **6.3. Về Lao động, thương binh và xã hội**

Các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội được giải quyết kịp thời, đảm bảo quy định. Chính sách lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo tiếp tục được chú trọng, nhất là chính sách về bảo hiểm y tế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, chính sách tín dụng ưu đãi,... Đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã Đức Phổ giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã thực hiện các chương trình cho vay nhằm giải quyết việc làm, hỗ trợ khó khăn cho người dân, góp phần giảm nghèo bền vững. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong thị xã tích cực hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình chính sách. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ y tế, tiền điện cho hộ nghèo. Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo cuối năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 còn: 1.485 hộ, tỷ lệ 3,66%; hộ cận nghèo: 2.045 hộ, tỷ lệ 5,04%; tạo việc làm mới và tăng thêm việc làm cho 8.800 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 53%.

### **6.4. Về Văn hóa, thể thao; thông tin, truyền thông**



Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao<sup>22</sup> diễn ra sôi nổi, có nhiều điểm mới cả về quy mô, hình thức, chất lượng. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa<sup>23</sup> tiếp tục được quan tâm thực hiện. Lập hồ sơ khoa học đề nghị công nhận và tổ chức Lễ đón nhận bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh<sup>24</sup>. Lập hồ sơ khoa học đề nghị công nhận và phối hợp tổ chức Lễ công bố đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh đảm bảo trang trọng, chu đáo. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình được quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ từ thị xã đến cơ sở và được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Đến cuối năm 2022: Hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 93%; thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa 99%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 92%.

Công tác thông tin, tuyên truyền được chú trọng<sup>25</sup>; chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực<sup>26</sup>. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin cũng được quan tâm đầu tư, phát triển<sup>27</sup>.

## **7. Về tăng cường quốc phòng, an ninh và công tác nội chính**

### **7.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo**

Công tác thanh tra ngày càng được tăng cường<sup>28</sup>. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng đi vào nề nếp. Năm 2021, đã tiếp 154

<sup>22</sup> Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử - chính trị - xã hội, mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022, Xuân Quý Mão năm 2023; tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn thị xã Đức Phổ; tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII năm 2022; tham gia Liên hoan nghệ thuật bài chòi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giải đua ghe truyền thống trên đầm An Khê năm 2023; phối hợp với liên đoàn điền kinh tỉnh Quảng Ngãi tổ chức bước chạy việt dã Mùa Xuân trên đầm An Khê năm 2023; tổ chức Hội thi Bước nhảy dân vũ thị xã Đức Phổ năm 2023, giải bóng đá 5 người,...

<sup>23</sup> Đã triển khai thực hiện bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, như: Di tích lịch sử Chợ Chiều - Giếng Thí (Phổ Khánh), cắm Cây Cày, núi Xương Rồng (Phổ Phong), cắm mốc bảo vệ và làm bảng chỉ dẫn di tích lịch sử Căn cứ Tỉnh ủy tại núi Sầu Đầu (phường Phổ Minh)...

<sup>24</sup> Di tích lịch sử cấp tỉnh Căn cứ Tỉnh ủy Quảng Ngãi tại núi Sầu Đầu (1955 - 1957), Di tích lịch sử cấp tỉnh địa điểm chiến thắng Quay Mỏ, Di tích cấp tỉnh Thắng cảnh Liên tri dục nguyệt.

<sup>25</sup> Thực hiện phát sóng các chương trình, chuyên mục, tin, bài viết tuyên truyền các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và của thị xã, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn thị xã; chuyển đổi số; cải cách hành chính và các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn thị xã.

<sup>26</sup> Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch truyền thông về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch phát triển hạ tầng số thị xã Đức Phổ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ và các tổ Công nghệ số cộng đồng.

<sup>27</sup> Đưa vào vận hành Trung tâm Điều hành Thông minh IOC. Hạ tầng kỹ thuật về tổ chức các Hội nghị trực tuyến từ Trung ương đến cấp xã đã đưa vào hoạt động, đảm bảo kết nối 4 cấp theo yêu cầu của Chính phủ. Hoàn thành việc triển khai sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trong kết nối các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử và liên thông, chia sẻ dữ liệu (đơn vị triển khai VNPT Quảng Ngãi). 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua hệ thống thông tin một cửa thị xã và các xã, phường. 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành (iOffice) của thị xã được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử (không bao gồm văn bản mặt).

<sup>28</sup> Năm 2021, Ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra và thực hiện thanh tra 03 cuộc: (1) Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai (theo Điều 208 Luật Đất đai năm 2013) đối với UBND phường Phổ Minh; (2)

lượt/205 người/136 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 308 đơn, trong đó có 172 đơn đủ điều kiện xử lý; đã giải quyết 108 đơn/122 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 88,5%. Năm 2022, đã tiếp 214 lượt/218 người/215 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 482 đơn, trong đó có 313 đơn đủ điều kiện xử lý; chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 31 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền 03 đơn, đơn đốc giải quyết 04 đơn, thụ lý và đã giải quyết 243/275 vụ thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 88,4%. Công tác phòng, chống tham nhũng được chú trọng<sup>29</sup>.

## **7.2. Về công tác tư pháp**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm thực hiện<sup>30</sup>. Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện kịp thời, chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định. Công tác rà soát, công bố danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND hết hiệu lực được thực hiện thường xuyên. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các trường hợp liên quan đến công tác đăng ký, quản lý hộ tịch. Các tổ hòa giải ở các xã, phường thực hiện việc hoà giải đạt nhiều kết quả tích cực<sup>31</sup>.

## **7.3. Về Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác tuyển quân được triển khai thực hiện tốt<sup>32</sup>. Tổ chức thành công thực hành diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự thị xã Đức Phổ năm 2022;

---

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý tài chính ngân sách đối với 02 trường: Tiểu học Phổ Cường và Tiểu học Phổ Ninh; (3) thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản đối với xã Phổ Thuận và phường Phổ Hòa. Qua thanh tra, đã phát hiện 05 đơn vị có sai phạm, kiến nghị nhiều biện pháp khắc phục và chấn chỉnh đối với đối tượng thanh tra; kiến nghị thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.246.000 đồng.

Năm 2022, ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra và thực hiện thanh tra 03 cuộc: (1) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất viên nén sinh học Đức Phổ Xanh; (2) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong quản lý tài chính, ngân sách đối với Trường Mầm non xã Phổ Thuận; (3) Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai và công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND Phường Nguyễn Nghiêm và UBND xã Phổ Khánh. Qua thanh tra, đã phát hiện 06 đơn vị sai phạm, kiến nghị nhiều biện pháp khắc phục và chấn chỉnh đối với đối tượng thanh tra, kiến nghị xử lý khác về kinh tế với số tiền 1.191.330.789 đồng.

<sup>29</sup> Hằng năm, ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; triển khai thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

<sup>30</sup> Ban hành 22 văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thị xã đã tổ chức 620 cuộc hội nghị để phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho hơn 94.000 lượt người. Tổ chức 04 hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho 550 lượt cán bộ, công chức. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Nhân dân hưởng ứng 02 cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật, kết quả có 9.732 bài dự thi; 04 cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến do UBND tỉnh và Bộ Tư pháp tổ chức. Ngoài ra, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn được thực hiện thông qua nhiều hình thức và phương pháp khác như thông qua hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phát chuyên mục trên đài truyền thanh, tuyên truyền lưu động, đặc biệt là thông qua việc ứng dụng mạng xã hội như zalo, facebook,...

<sup>31</sup> Năm 2021, tiếp nhận mới 79 vụ tranh chấp, mâu thuẫn; đã tổ chức hòa giải 74 trường hợp (kết quả hòa giải thành 54 trường hợp, hòa giải không thành 20 trường hợp). Năm 2022, tiếp nhận mới 73 vụ tranh chấp, mâu thuẫn; đã tổ chức hòa giải 71 vụ (trong đó: có 51 vụ hoà giải thành, 20 vụ hoà giải không thành).

<sup>32</sup> Năm 2021, giao quân đạt 97,1% chỉ tiêu tình giao; năm 2022 giao quân đạt 100% chỉ tiêu tình giao.

chỉ đạo tổ chức thực hành diễn tập chiến đấu phòng thủ đối với các xã, phường. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự được tăng cường; triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; quán triệt và thường xuyên chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Kịp thời chỉ đạo, giải quyết, xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Triển khai nhiều biện pháp, giải pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

### **III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **1. Tồn tại, hạn chế**

##### ***1.1. Về tốc độ tăng trưởng kinh tế***

Do tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ của doanh nghiệp, hộ kinh doanh nên tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 2 năm (2021-2022) đạt thấp (5,9%). Để đạt được chỉ tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 5 năm từ 10 -12% mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã đề ra, cả hệ thống chính trị thị xã cần phải ra sức tổ chức chỉ đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đạt kết quả.

##### ***1.2. Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị***

- Đúc Phở trở thành thị xã mới được 03 năm, do vậy rất cần nguồn vốn để tiếp tục đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng và hoàn thiện các tiêu chí của đô thị. Tuy nhiên, nguồn vốn đầu tư công còn khó khăn, hạn hẹp, bố trí chưa kịp thời và còn thấp so với nhu cầu, trong khi đó, việc huy động vốn ngoài ngân sách còn hạn chế.

- Kết quả phát triển đô thị chưa đồng đều giữa các địa phương; diện mạo một số phường chưa tương xứng với vai trò, chức năng của đô thị; cảnh quan, kiến trúc đô thị chưa tạo được nét đặc trưng riêng.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn thị xã chưa được đầu tư đồng bộ, chưa được kết nối theo quy hoạch, nhiều công trình đã đầu tư từ lâu nay đã hư hỏng, xuống cấp, nhất là hạ tầng giao thông. Hệ thống cấp nước sạch còn bất cập, một số vùng chưa có nước sạch để sử dụng. Việc đầu tư hệ thống thoát nước đô thị còn hạn chế nên hàng năm vào mùa mưa, lũ gây ngập úng cục bộ đối với một số khu vực trên địa bàn thị xã, nhất là khu vực ven sông Trà Câu, khu vực Đồng Lau tại các xã, phường: Phở An, Phở Quang, Phở Vinh.

- Việc thực hiện dịch vụ công ích và kiến thiết đô thị, nhất là đầu tư cho vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải; duy trì, phát triển hệ thống cây xanh đô thị; điện chiếu sáng; chỉnh trang đô thị còn hạn chế do không đủ kinh phí, chưa tạo được bộ mặt khang trang, sạch đẹp, văn minh cho đô thị, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của người dân khi chuyển từ nông thôn sang đô thị.

##### ***1.3. Về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế biển***

- Mặc dù ngành thương mại, dịch vụ, du lịch có sự gia tăng về số lượng, song chất lượng vẫn còn hạn chế, chưa tạo được sự phát triển đột phá, chưa phát huy hết các tiềm năng, thế mạnh của thị xã. Hệ thống chợ, siêu thị được quan tâm đầu tư xây dựng và nâng cấp nhưng chưa đáp ứng nhu cầu kinh doanh, mua bán của Nhân dân. Các doanh nghiệp dịch vụ hầu hết có quy mô vừa và nhỏ, sức cạnh tranh thấp, chưa có doanh nghiệp đủ sức giữ vai trò chủ đạo để tạo thành một hệ thống cung ứng dịch vụ hiện đại, chất lượng cao. Việc khai thác, phát huy các tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, thế mạnh đặc trưng địa phương để đẩy mạnh phát triển du lịch còn hạn chế. Việc xúc tiến, kết nối du lịch với các địa phương trong và ngoài tỉnh thực hiện chưa tốt. Thiếu các dịch vụ bổ trợ, khu vui chơi giải trí, khu mua sắm, ẩm thực để thu hút khách du lịch lưu trú dài ngày. Hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch chưa được đầu tư đồng bộ. Việc huy động nguồn vốn xã hội hóa cho đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch gặp nhiều khó khăn.

- Hạ tầng các cảng cá và dịch vụ hậu cần nghề cá chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động của tàu cá công suất lớn nên phải thường xuyên cập cảng ngoài địa bàn. Khai thác thủy sản còn gặp một số khó khăn, hạn chế; nuôi trồng thủy sản thiếu tính ổn định, rủi ro cao. Hoạt động chế biến thủy sản trên địa bàn còn thô sơ, giá trị kinh tế thấp; mối liên kết giữa sản xuất, chế biến, tiêu thụ và dịch vụ hậu cần nghề cá chưa chặt chẽ; dịch vụ, du lịch biển phát triển chưa tương xứng với tiềm năng.

#### ***1.4. Về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu***

- Việc chuyển đổi cây trồng, vùng sản xuất chuyên canh gắn với chuỗi cung ứng còn hạn chế; dịch bệnh chăn nuôi luôn tiềm ẩn tái phát.

- Một số tiêu chí về xây dựng nông thôn mới nâng cao chưa có hướng dẫn cụ thể của Sở, ngành gây khó khăn trong việc rà soát đánh giá và có giải pháp triển khai thực hiện; một số chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí khó thực hiện do chưa phù hợp với tình hình thực tế<sup>33</sup>; ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu của các địa phương.

#### ***1.5. Về phát triển công nghiệp; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường***

##### ***(1) Về phát triển công nghiệp***

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các Cụm Công nghiệp còn nhiều khó khăn, vướng mắc về kinh phí; phải khuyến khích doanh nghiệp ứng trước kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Tiến độ đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các Cụm Công nghiệp còn chậm, không đồng bộ. Việc triển khai xây dựng hạ tầng chỉ theo hình thức cuốn chiếu có

<sup>33</sup> Tỷ lệ hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ đạt 100%; tỷ lệ hình thức hòa táng đạt từ 5% trở lên; Tiêu chí 14.4 tỷ lệ dân số có số khám chữa bệnh điện tử  $\geq 70\%$ ; tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa  $\geq 40\%$ .

ảnh hưởng nhất định đến công tác đầu tư; kinh phí để đầu tư xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp, duy tu hạ tầng cho các Cụm Công nghiệp rất hạn chế.

### (2) Về quản lý tài nguyên

- Công tác quản lý đất đai qua nhiều thời kỳ chưa được quản lý chặt chẽ. Cơ sở dữ liệu đất đai không đầy đủ, chưa được số hóa, hồ sơ địa chính lập, lưu trữ qua các thời kỳ không đầy đủ hoặc bị thất lạc... do vậy gặp rất nhiều khó khăn trong quản lý đất đai trên địa bàn, đặc biệt là các vướng mắc, khiếu nại, khiếu kiện của người dân liên quan đến đất đai.

- Công tác dự báo nhu cầu sử dụng đất của một số ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội vượt quá so với nguồn lực đầu tư dẫn đến kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đạt tỷ lệ chưa cao; tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất không đúng mục đích vẫn còn diễn ra.

- Việc nhận thức của nhiều tổ chức, người dân về quản lý tài nguyên nước còn rất nhiều hạn chế hoặc cố ý làm trái pháp luật; còn nhiều cơ sở chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

### (3) Về bảo vệ môi trường

- Vệ sinh môi trường liên quan đến xử lý rác thải ở một số địa phương chưa được thực hiện tốt. Hệ thống hạ tầng thu gom, xử lý rác sinh hoạt còn yếu, thiếu bãi chứa rác hợp vệ sinh, còn nhiều khu vực đô thị chưa được thu gom rác (*hiện nay mới chỉ thu gom 3 phường: Nguyễn Nghiêm, Phố Ninh, Phố Hoà*), nhiều khu vực ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt chưa được xử lý. Việc kêu gọi các nhà đầu tư vào thực hiện các dự án xây dựng nhà máy xử lý rác thải trên địa bàn bằng nguồn vốn xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Các cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Nhận thức của cộng đồng cũng như cơ sở sản xuất kinh doanh về bảo vệ môi trường có nơi, có lúc vẫn còn hạn chế; ý thức bảo vệ môi trường của một số cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ còn thấp, coi trọng lợi ích kinh tế và xem nhẹ công tác bảo vệ môi trường. Việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của một số đơn vị chưa nghiêm túc, thực hiện không đầy đủ theo quy định.

### 1.6. Về văn hoá - xã hội

- Giáo viên ở bậc mầm non, tiểu học còn thiếu so với nhu cầu nhưng chưa tuyển dụng được; một số trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia có nguy cơ không duy trì, giữ vững được kết quả đạt chuẩn sau 5 năm do các địa phương chưa đầu tư kịp thời để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất; công tác phối hợp giữa các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng ban liên quan trong việc xây dựng các trường tại địa phương đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 để đạt tiêu chí về nông thôn mới nâng cao chưa được nhịp nhàng, đồng bộ.

- Chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh chưa thật sự đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân.

- Công tác rà soát, xét chọn, công nhận hộ nghèo chưa được chặt chẽ, đúng đối tượng.

- Công tác xây dựng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn thị xã có chuyển biến tích cực nhưng triển khai thực hiện còn chậm; công tác thông tin, tuyên truyền có sự đổi mới nhưng chưa đáp ứng yêu cầu.

### ***1.7. Về quốc phòng, an ninh và công tác nội chính***

- Công tác giao quân năm 2021 không đạt chỉ tiêu; tình hình tội phạm ngày càng diễn biến phức tạp, nổi lên là tình hình trộm cắp tài sản, tình trạng thanh, thiếu niên tụ tập băng nhóm dùng hung khí, vũ khí gây rối, đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn xảy ra nhiều; tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng.

- Người đứng đầu một số địa phương chưa làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; công tác quản lý nhà nước, theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn nhiều hạn chế, thiếu tính kịp thời, chính xác, nhất là đối với các vụ việc đông người, phức tạp; chất lượng tiếp công dân, xử lý đơn thư ở một số nơi còn thấp.

## **2. Nguyên nhân**

### ***2.1. Nguyên nhân khách quan***

- Trong các năm qua, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế.

- Giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh như hoạt động xây dựng, đầu tư công.

- Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến thất thường, khó lường, tác động ngày càng mạnh mẽ lên hoạt động sản xuất, kinh doanh, khai thác thủy sản...

- Cơ chế, chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều chồng chéo, bất cập; diễn biến đất đai qua các thời kỳ phức tạp, một số người dân chưa thực hiện tốt chính sách pháp luật, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước.

- Nguồn vốn đầu tư công còn khó khăn, hạn hẹp, bố trí chưa kịp thời và còn thấp so với nhu cầu; chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ tái định cư luôn thay đổi làm ảnh hưởng đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án; chưa có chính sách hỗ trợ đủ mạnh để thu hút các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

- Cơ sở dữ liệu đất đai không đầy đủ, hồ sơ địa chính lập, lưu trữ qua các thời kỳ không đầy đủ hoặc bị thất lạc, không có hệ thống dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong việc xác nhận nguồn gốc đất phục vụ quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư của các dự án và công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

- Nhận thức về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu của một bộ phận cộng đồng dân cư còn chưa cao, nhất là các khu vực nông thôn; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức còn gặp một số khó khăn do phong tục, tập quán, văn hóa và thói quen của một bộ phận dân cư trong việc xả nước thải, chất thải gây ô nhiễm môi trường.

- Ở một số lĩnh vực, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân, doanh nghiệp và tổ chức chưa theo kịp sự phát triển của công nghệ.

- Nhận thức của thanh niên về nghĩa vụ, trách nhiệm trong thực hiện nghĩa vụ quân sự còn hạn chế.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo của người dân còn hạn chế, nhiều trường hợp lợi dụng quyền dân chủ đã cố tình khiếu nại, tố cáo dai dẳng, một số vụ việc đã được xem xét giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn đưa ra những đòi hỏi không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

Ngoài những yếu tố khách quan nêu trên thì những tồn tại chưa được khắc phục từ một số nguyên nhân chủ quan như:

- Việc chấp hành pháp luật của một số người dân chưa tốt, còn có tình trạng lấn chiếm đất, vi phạm Luật Đất đai; gây khó khăn, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp.

- Công tác nắm bắt tình hình, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, hiệu quả, thiếu quyết liệt. Chưa mạnh dạn trong công tác tham mưu.

- Sự phối hợp giữa các phòng, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ.

## **B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025**

Để thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI đề ra, UBND thị xã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trong đó chú trọng thực hiện nhiệm vụ đột phát về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị và 03 nhiệm vụ trọng tâm về: (1) phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế biển; (2) phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; (3) nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của thị xã, cụ thể:

**1.** Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Thị ủy lần thứ 6 khoá XXI về tiếp tục xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2035; Quyết định số 7827/QĐ-UBND ngày

30/12/2022 của UBND thị xã về việc phê duyệt Đề án tiếp tục xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035. Tập trung nguồn lực để thực hiện hoàn thiện kết cấu hạ tầng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025; phát triển hạ tầng giao thông theo hướng ưu tiên kết nối với mạng lưới giao thông tỉnh, vùng; thúc đẩy xây dựng các khu đô thị mới, hình thành phát triển hệ thống hạ tầng xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị xã. Triển khai công tác lập quy hoạch điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Đức Phổ thời kỳ 2021 - 2030 và những năm tiếp theo, bảo đảm chất lượng, có tầm nhìn dài hạn, có tính khớp nối với quy hoạch phát triển chung của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch của các địa phương lân cận. Trên cơ sở đó, triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị Đức Phổ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng thị xã và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương.

**2.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Hội nghị Thị ủy lần thứ 11 khoá XXI về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch thị xã Đức Phổ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Thị ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư xây dựng hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm mua sắm, chuỗi cửa hàng tiện lợi, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị. Thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp kinh doanh thương mại, nhà sản xuất và người tiêu dùng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh quảng bá sản phẩm qua các sàn giao dịch điện tử để kết nối, quảng bá, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường. Thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp kinh doanh thương mại, nhà sản xuất và người tiêu dùng. Đẩy mạnh phát triển du lịch, nhất là du lịch biển; tập trung phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng trên Đầm An Khê phù hợp với việc khoanh vùng bảo vệ Di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển du lịch biển phù hợp với quy hoạch, theo hướng đồng bộ, hiện đại, nhất là tại các khu, điểm du lịch đã quy hoạch.

**3.** Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Thị ủy lần thứ 6 khoá XXI về phát triển nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 gắn với thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cây trồng, chuyển đổi mô hình sản phẩm theo hướng đảm bảo thực chất, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương gắn với thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và



phòng cháy chữa cháy rừng; triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác nguồn lợi thủy sản bền vững. Triển khai thực hiện tốt phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở bờ sông, bờ biển, ngập mặn. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, đi vào chiều sâu; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, đảm bảo giữ vững các tiêu chí nông thôn mới gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

**4.** Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thị xã có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín và thực tiễn, đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ chuyển đổi số theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Thị ủy lần thứ 6 khoá XXI về xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp có phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín và thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

**5.** Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 01/11/2021 của Thị ủy về thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 (khóa XX) về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp. Kêu gọi xã hội hóa để đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp; hình thành dịch vụ hậu cần nghề cá tại khu vực thuận lợi, thu hút đầu tư sửa chữa tàu thuyền, phục vụ cho đánh bắt hải sản xa bờ. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh sớm thực hiện đầu tư vào Khu công nghiệp Phổ Phong. Phát triển ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, đồ uống; các sản phẩm truyền thống, đặc sản của địa phương, sản phẩm OCOP; nâng cao tính chuyên nghiệp trong kinh doanh; sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm. Phát triển ngành công nghiệp chế biến sử dụng các nguyên liệu từ sản phẩm nông, lâm, thủy sản, khoáng sản tại địa phương theo hướng áp dụng công nghệ, nâng cao giá trị sản phẩm qua chế biến để đáp ứng yêu cầu của thị trường; sản xuất các sản phẩm phục vụ xây dựng từ nguồn nguyên liệu đá tại địa phương; phát triển các sản phẩm chế biến từ gỗ tại các khu, cụm công nghiệp.

**6.** Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai; xây dựng hệ thống quản lý đất đai chặt chẽ, ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin đất đai hiện đại. Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân. Hoàn thành hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý sử dụng trên địa bàn thị xã. Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, đảm bảo quản lý và khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên. Giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường liên quan đến rác thải sinh hoạt. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức của Nhân dân về bảo vệ môi trường. Huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp đạt quy chuẩn cho phép theo quy chuẩn hiện hành trước khi thải ra môi trường. Kêu gọi các nguồn vốn đầu tư xã hội hóa để đầu tư các công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã. Đặc biệt là khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung trên địa bàn thị xã tại thôn Phước Nhơn, xã Phổ Nhơn.

**7.** Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, tích hợp các hoạt động giáo dục gắn với hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; đảm bảo đến năm 2025 có 100% trường đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có từ 03 đến 05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Quản lý tốt công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động đảm bảo đáp ứng yêu cầu làm việc tại các cụm, khu công nghiệp trên địa bàn thị xã.

**8.** Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển sự nghiệp y tế. Nâng cao năng lực hệ thống y tế nhất là Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm và Trạm y tế xã, phường. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân số, gia đình, trẻ em và bảo hiểm y tế toàn dân.

**9.** Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chăm lo xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh, trọng tâm là giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bản sắc văn hóa địa phương. Thực hiện tốt mục tiêu xây dựng con người Đức Phổ văn minh gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ để đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí và hưởng thụ văn hóa của người dân. Tiếp tục bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng trên địa bàn và phát huy bản sắc văn hóa của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao. Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền nhằm chuyển tải kịp thời các nhiệm vụ chính trị, các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân.

**10.** Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, duy trì và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động.

**11.** Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số; tăng cường sự chỉ đạo đối với Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, đề án 06. Tăng cường hiệu quả công tác cung cấp dịch vụ công trực tuyến phù hợp với thực tiễn phát triển của thị xã và yêu cầu của tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp ưu tiên lựa chọn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; trả kết quả giải quyết hồ sơ tại nhà thông qua dịch vụ bưu chính; thực hiện dịch vụ thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

**12.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng; xây dựng chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, địa phương và an ninh, trật tự hằng năm; trong đó tập trung thực hiện hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu tinh giao. Tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội... Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ. Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Trên đây là kết quả thực hiện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBND thị xã kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thị xã;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tâm Hiền**

## PHỤ LỤC

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu  
Đảng bộ thị xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /02/2023 của UBND thị xã)*

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết <sup>34</sup>	TH 2021	TH 2022	KH 2023	Dự kiến KH cần phải TH		DK TH 2021 - 2025
							KH 2024	KH 2025	
<b>A</b>	<b>Về kinh tế</b>								
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế	%	10 -12	3,1	8,67	10-12,5	14,2	15,8	10,36
2	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	35.000	6.320	7.300	9.400	9.500	10.000	42.520
3	Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm	%	>5-7%	(20,41)	40,09	7,12	7	7	7,74
<b>Đến năm</b>			<b>2025</b>						<b>2025</b>
4	Cơ cấu ngành kinh tế								
	+ Nông - lâm – ngư nghiệp	%	10	14,4	13,2	12-13	11-12	9-10	9-10
	+ Công nghiệp - Xây dựng	%	45	47,4	48,2	87-88	88-89	90-91	90-91
	+ Thương mại - Dịch vụ	%	45	38,2	38,6				
5	Giá trị sản xuất bình quân đầu người	Triệu đồng	200	213	217	250	280	320	320
6	Tỷ lệ đô thị hoá	%	60	53	54	56	58	60	60
7	Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất canh tác	Triệu đồng	87	78	80	82	85	87	87
8	Sản lượng thủy, hải sản	Tấn	75.000	100.176	93.850	101.300	102.000	105.000	105.000
<b>B</b>	<b>Về văn hóa, xã hội</b>								
9	Nông thôn mới								
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	100	100	100	100	100	100	100
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	02 - 04		01	01	01	02	05
10	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	<3	3,19	3,66	3,06-3,15	2,51	2,11	2,11
11	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân	%	>92	90,1	93,07	95,15	95,2	95,25	95,25
12	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	55	53	53	<54	54,5	55	55
13	Trường đạt chuẩn quốc gia								
	Trường đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	%	100	84,1	91,11	93,33	93,33	100	100
	Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	Trường	03 - 05	0	0	0	0	03	03

<sup>34</sup> Nghị quyết số 02/NQ-ĐH ngày 30/7/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết <sup>34</sup>	TH 2021	TH 2022	KH 2023	Dự kiến KH cần phải TH		DK TH 2021 - 2025
							KH 2024	KH 2025	
14	Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa								
	+ Hộ gia đình	%	85 - 90	93	93	92	92	92	92
	+ Thôn, tổ dân phố	%	85 - 90	94	99	92	92	92	92
	+ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	%	90 - 95	93	92	92	92	92	92
<b>C</b>	<b>Về môi trường</b>								
15	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	95	95	95	95	95	95	95
16	Tỷ lệ chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý	%	85	85	85	85	85	85	85
17	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom và xử lý	%	90	90	90	90	90	90	90
18	Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom và xử lý	%	100	100	100	100	100	100	100
<b>C</b>	<b>Về quốc phòng, an ninh</b>								
19	Tỷ lệ xã, phường vững mạnh về quốc phòng - an ninh	%	100	100	100	100	100	100	100
20	Tỷ lệ xã, phường vững mạnh toàn diện	%	73,3	73,3	73,3	73,3	73,3	73,3	73,3
21	Giao quân hằng năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao	%	100	97,1	100	100	100	100	100

